



Khả năng hoạt động liên tục khi kiểm toán báo cáo tài chính các ngân hàng

TS. Đặng Đình Tân

1. Hoạt động liên tục - một nguyên tắc cơ bản đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính (BCTC)

Theo VSA 570, một đơn vị được coi là hoạt động liên tục trong một tương lai gần có thể dự đoán được (ít nhất là một năm kể từ ngày kết thúc niên độ kế toán) khi không có ý định hoặc yêu cầu phải giải thể, ngừng hoạt động hoặc thu hẹp đáng kể quy mô hoạt động, tìm kiếm sự bảo hộ từ các chủ nợ theo pháp luật và các quy định hiện hành¹.

Đoạn 04, VAS 01, yêu cầu BCTC phải được lập trên cơ sở giả định là doanh nghiệp đang hoạt động liên tục... Trường hợp thực tế khác với giả định hoạt

động liên tục thì BCTC phải lập trên một cơ sở khác và phải giải thích cơ sở đã sử dụng để lập BCTC². Với quy định như vậy, giả định hoạt động liên tục được coi như là một trong những nguyên tắc cơ bản khi các doanh nghiệp lập và trình bày báo cáo tài chính. Ý nghĩa then chốt của giả định này là, tài sản và nợ phải trả được ghi nhận dựa trên cơ sở là đơn vị có khả năng thực hiện giá trị các tài sản và thanh toán các khoản nợ phải trả trong điều kiện kinh doanh bình thường. Có như vậy mới đảm bảo rằng thông tin trình bày trên BCTC hữu ích đối với người sử dụng thông tin, xét về khía cạnh

đáng tin cậy.

Chuẩn mực kế toán và kiểm toán cũng nêu rõ, Ban giám đốc (BGĐ) doanh nghiệp có trách nhiệm đánh giá sự phù hợp của giả định hoạt động liên tục, bằng cách xem xét tất cả các thông tin sẵn có trong một tương lai gần có thể dự đoán được, ít nhất là 12 tháng kể từ ngày kết thúc niên độ kế toán.

Bên cạnh đó, chuẩn mực kiểm toán cũng nêu rõ trách nhiệm của kiểm toán viên (KTV) và công ty kiểm toán là phải xem xét tính hợp lý của giả định hoạt động liên tục mà BGĐ đơn vị được kiểm toán đã sử dụng khi

¹ Bộ tài chính, Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam (VSA) 570 "Hoạt động liên tục"

² Bộ tài chính, Chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) 01 "Chuẩn mực chung"

TẠP CHÍ Công nghệ
ngân hàng

PHIẾU ĐẶT BÁO DÀI HẠN

To: Tạp chí Công nghệ ngân hàng
36 Tôn Thất Đạm, Phường Nguyễn Thái Bình,
Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

70C 1207 - 0145G

Bạn đọc không cần
dán tem



lập và trình bày báo cáo tài chính và xem xét có yếu tố không chắc chắn trọng yếu nào liên quan tới khả năng hoạt động liên tục của đơn vị được kiểm toán cần phải được trình bày đầy đủ trên báo cáo tài chính.

Trong quá trình kiểm toán BCTC, KTV và công ty kiểm toán phải xem xét các sự kiện hoặc các điều kiện riêng rẽ hoặc kết hợp với nhau có thể gây ra sự nghi ngờ đáng kể về sự phù hợp của giả định hoạt động liên tục chẳng hạn như³:

- Dấu hiệu về mặt tài chính
- Đơn vị lâm vào tình trạng nợ phải trả lớn hơn tài sản hoặc nợ phải trả ngắn hạn lớn hơn tài sản lưu động;
- Đơn vị có các khoản nợ dài hạn sắp đến hạn trả mà không có khả năng được giãn nợ hoặc không có khả năng thanh toán, hoặc đơn vị phụ thuộc quá nhiều vào các khoản vay ngắn hạn để tài trợ các tài sản dài hạn;
- Dấu hiệu về việc cắt bỏ các hỗ trợ tài chính của khách hàng

- và chủ nợ;
- Luồng tiền từ hoạt động kinh doanh bị âm thể hiện trên báo cáo tài chính hay dự báo trong tương lai;
- Đơn vị có các chỉ số tài chính xấu dưới mức bình thường;
- Lỗ hoạt động kinh doanh lớn hoặc có sự suy giảm lớn về giá trị của các tài sản được dùng để tạo ra các luồng tiền;
- Nợ tồn đọng hoặc ngừng thanh toán cổ tức;
- Không có khả năng thanh toán nợ khi đến hạn;
- Không có khả năng tuân thủ các điều khoản của hợp đồng tín dụng;
- Chuyển đổi từ các giao dịch mua chịu sang mua thanh toán ngay với các nhà cung cấp;
- Không có khả năng tìm kiếm các nguồn tài trợ cho việc phát triển các sản phẩm mới thiết yếu hoặc các dự án đầu tư thiết yếu.

Dấu hiệu về mặt hoạt động

- Đơn vị bị thiếu thành phần lãnh đạo chủ chốt mà không được thay thế;
 - Đơn vị bị mất một thị trường lớn, mất giấy phép bản quyền hoặc mất một nhà cung cấp quan trọng;
 - Đơn vị gặp khó khăn về tuyển dụng lao động hoặc thiếu hụt các nguồn cung cấp quan trọng.
- Các dấu hiệu khác
- Không tuân thủ theo các quy định về vốn cũng như các quy định khác của pháp luật;
 - Đơn vị đang bị kiện và các vụ kiện này chưa được xử lý mà nếu đơn vị thua kiện có thể dẫn đến các khoản bồi thường không có khả năng đáp ứng được;
 - Thay đổi về luật pháp hoặc chính sách của Nhà nước làm ảnh hưởng bất lợi tới đơn vị;
 - Các dấu hiệu khác.

2. Những lưu ý của IAASB đối với KTV và công ty kiểm toán về việc xem xét tính

³ Bộ tài chính, Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam (VSA) 570 "Hoạt động liên tục"

TẠP CHÍ Công nghệ ngân hàng

Tôi đồng ý đặt mua Tạp chí Công nghệ Ngân hàng

<input type="checkbox"/> 6 kỳ (có số Xuân)	(110.000đ)	X cuốn/kỳ
<input type="checkbox"/> 6 kỳ (không có số Xuân)	(102.000đ)	X cuốn/kỳ
<input type="checkbox"/> 12 kỳ	(212.000đ)	X cuốn/kỳ

Từ tháng:/200..... đến tháng:/200.....

PHÁT HÀNH MỖI THÁNG 1 KỶ
(Từ tháng 9/2007)

Họ tên :

Chức vụ :

Công ty :

Địa chỉ :

Điện thoại :

Email :

Ngày tháng..... năm 200.....

HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ:

Cách 1: Đăng ký trực tiếp tại tòa soạn.

Cách 2: Bạn đọc điền đầy đủ thông tin vào phiếu đặt báo và gửi đến tòa soạn.

Tiền đăng ký vui lòng gửi đến tòa soạn qua:

- Đường bưu điện (dịch vụ chuyển tiền tại các bưu cục).
- Chuyển khoản.

CTK: Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh
STK: 102010000000992
NH: Sở giao dịch II Ngân hàng Công thương TP.HCM

Cách 3: Đăng ký tại các bưu cục



thích hợp của những đánh giá về khả năng hoạt động liên tục của BGD đơn vị được kiểm toán BCTC trong điều kiện hiện tại

Ủy ban chuẩn mực quốc tế về kiểm toán và dịch vụ bảo đảm (International Auditing and Assurance Standards Board, viết tắt là IAASB) trong tháng 1 năm 2009 đã phát hành một văn bản lưu ý KTV và công ty kiểm toán về vấn đề xem xét hoạt động liên tục (của đơn vị được kiểm toán) trong điều kiện nền kinh tế hiện tại⁴. Cần biết, việc phát hành các văn bản nhắc nhở này (Staff Audit Practice Alerts) đối với KTV và công ty kiểm toán là một trong những phản ứng của IAASB nhằm đối phó với cuộc khủng hoảng tín dụng và suy thoái kinh tế ở Mỹ nói riêng và toàn cầu nói chung khởi phát từ 2008. Bản nhắc nhở này đã nhấn mạnh rằng trong điều kiện khủng hoảng tín dụng và suy thoái kinh tế hiện tại, KTV và công ty kiểm toán phải đặc biệt lưu ý vấn đề xem xét sự phù hợp trong đánh giá khả năng hoạt động liên tục của BGD của đơn vị được kiểm toán, và ở mức độ nhất định, coi đó như một dấu hiệu *có thể gây ra sự nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của đơn vị được kiểm toán*.

Theo quy định của chuẩn mực kiểm toán, KTV và công ty kiểm toán cần phải tiếp cận và trao đổi ngay từ đầu với BGD hoặc những người có trách nhiệm quản trị liên quan để thu thập

những hiểu biết về việc đánh giá khả năng hoạt động liên tục của họ đối với đơn vị của mình. Liên quan đến *mức độ của việc tìm hiểu*, các chuẩn mực kế toán và kiểm toán nói chung đều thừa nhận rằng đối với các doanh nghiệp đang hoạt động có lãi và có khả năng sẵn sàng trong việc tiếp cận các nguồn tài trợ tài chính thì *có thể* không cần phải thực hiện phân tích chi tiết.

Tuy nhiên dưới ảnh hưởng của những khó khăn kinh tế hiện nay thì cách tiếp cận này *có thể không thích hợp* đối với đa phần doanh nghiệp trong nền kinh tế đặc biệt đối với các doanh nghiệp trong lĩnh vực tài chính - những vấn đề về rủi ro thanh khoản và tín dụng đã cho thấy điều đó. Trên thực tế, ngay cả những doanh nghiệp với một quá trình dài thể hiện khả năng sinh lãi và tiếp cận nguồn tài trợ tài chính rất tốt cũng có thể (và gần như chắc chắn) sẽ gặp nhiều khó khăn trong việc vay nợ mới, ngay cả với những điều kiện tương tự. Do vậy, văn bản nhắc nhở này của IAASB đặc biệt nhấn mạnh đến việc KTV và công ty kiểm toán phải thu thập hiểu biết về việc đánh giá của BGD về khả năng tiếp cận nguồn tín dụng cũng như dự báo ngân sách và luồng tiền của đơn vị được kiểm toán trong thời hạn tối thiểu theo quy định kể từ ngày kết thúc niên độ.

Một vấn đề cần lưu ý khác

đối với KTV và công ty kiểm toán là phải xem xét việc đơn vị được kiểm toán công bố thông tin đầy đủ liên quan đến những yếu tố không chắc chắn có khả năng ảnh hưởng trọng yếu đối với khả năng hoạt động liên tục của đơn vị. Nhằm mục đích giúp cho người sử dụng thông tin hiểu rõ hơn về thực trạng tài chính của đơn vị, các chuẩn mực kế toán và kiểm toán đã quy định những nội dung cần thiết đơn vị phải công bố, đặc biệt trong đó là những thông tin về rủi ro và những yếu tố không chắc chắn. Hơn thế, một số hệ thống chuẩn mực còn quy định đơn vị phải công bố cả rủi ro lẫn những biện pháp mà đơn vị có thể thực hiện để đối phó.

3. Hướng dẫn của IFAC⁵ đối với KTV và công ty kiểm toán về việc xem xét tính thích hợp của những đánh giá về khả năng hoạt động liên tục của BGD đơn vị được kiểm toán BCTC trong trường hợp là các ngân hàng

Văn bản hướng dẫn thực hành kiểm toán quốc tế số 1006⁶ (International Auditing Practice Statement 1006, viết tắt là IAPS 1006) nhấn mạnh đến một đặc thù của các ngân hàng là phải tuân thủ rất nhiều quy định pháp luật, chẳng hạn như quy định về việc phải duy trì vốn an toàn tối thiểu, mà vi phạm những quy định này có thể gây ra vấn đề về khả năng hoạt

⁴ IAASB, *Audit Considerations in Respect of Going Concern in the Current Economic Environment* (January 2009)

⁵ International Federation of Accountants (IFAC), website: <http://www.ifac.org/>

⁶ <http://www.ifac.org/>, IAPS 1006: *Audits Of The Financial Statements Of Banks*

động liên tục của ngân hàng, và do vậy KTV và công ty kiểm toán phải thiết lập các mức trọng yếu để nhận biết các sai lệch mà nếu không được điều chỉnh sẽ gây ra vi phạm trọng yếu đối với các quy định như vậy. Bên cạnh đó, việc xem xét tính thích hợp của giả định hoạt động liên tục đối với BCTC của các ngân hàng còn phụ thuộc vào các nhân tố đặc thù nữa như uy tín của ngân hàng, chính sách của nhà nước...

Một số dấu hiệu sau đây có thể coi là nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của ngân hàng:

- Sự gia tăng nhanh chóng của các giao dịch về công cụ phái sinh. Điều này chỉ ra rằng ngân hàng có thể đang tiến hành các giao dịch thiếu các thủ tục kiểm soát thích hợp.

- Thực trạng hoạt động hoặc dự báo cho thấy có sự suy giảm nghiêm trọng trong kết quả kinh doanh, đặc biệt khi ngân hàng chỉ duy trì được mức vốn tối thiểu hoặc khả năng thanh khoản theo quy định.

- Lãi suất phải trả trên thị trường tiền tệ và cho người gửi tiền cao hơn lãi suất thông thường của thị trường.

- Sự sụt giảm đáng kể các khoản tiền gửi của các ngân hàng khác hoặc các khoản vay ngắn hạn khác. Điều này cho thấy các thành viên khác của thị trường đang thiếu niềm tin vào ngân hàng.

- Các động thái của cơ quan

quản lý nhà nước có thể có một hiệu ứng trái ngược đối với khả năng hoạt động liên tục của ngân hàng

- Gia tăng các khoản vay từ Ngân hàng trung ương, vốn chỉ ra rằng ngân hàng không có khả năng tiếp cận nguồn tài trợ thông thường từ thị trường.

- Mức độ tập trung cao theo người vay tiền hoặc nguồn tài trợ tài chính.

4. Những ảnh hưởng của nền kinh tế đến việc xem xét của KTV và công ty kiểm toán đối với tính thích hợp của đánh giá của BGD về giả định hoạt động liên tục của ngân hàng trong điều kiện hiện nay ở Việt Nam

Năm 2010 mặc dù mới chỉ bước vào những ngày đầu tiên, nhưng nhiều sự kiện và dự báo cho thấy đây là một năm có không ít thách thức đối với ngành ngân hàng nói chung cũng như đối với từng ngân hàng nói riêng⁷. Đơn cử một số ví dụ:

- Lãi suất trên thị trường liên ngân hàng cao hơn lãi suất ngân hàng nhận tiền gửi của khách hàng. Tuy vậy, cả những mức lãi suất này cũng đều tăng, tạo áp lực đáng kể về thanh khoản đối với các ngân hàng. Thực tế những ngày “tất bật” cuối năm 2009 vừa qua đã bộc lộ cho thấy khả năng quản trị thanh khoản của các ngân hàng thương mại hiện nay cần phải được nâng cấp hơn nữa. Tuy vậy, vấn đề này không chỉ là chuyện nội bộ của

từng ngân hàng mà còn là vấn đề của ngành nữa (ví dụ cần phải có những chính sách, nghiệp vụ thích hợp hơn).

- Chính sách tiền tệ và những hạn chế về tăng trưởng tín dụng của các TCTD. Thu nhập từ hoạt động tín dụng luôn chiếm tỷ lệ đáng kể trong thu nhập của một ngân hàng hiện nay. Theo BCTC của các ngân hàng năm 2008, ngay cả đối với những ngân hàng được coi là mạnh nhất về cung ứng dịch vụ thì thu nhập từ hoạt động tín dụng cũng chiếm đến khoảng 60% tổng thu nhập trong năm của ngân hàng.

- Quyết định của chính phủ về việc đóng cửa các sàn giao dịch vàng (kinh doanh vàng trên tài khoản)⁸. Thực ra quyết định này ảnh hưởng không nhiều đến các ngân hàng. Vì cho đến thời điểm 31/12/2009 cũng chỉ có khoảng năm sàn vàng thuộc về các ngân hàng, và cũng không phải sàn vàng nào trong số đó cũng đều là “gà đẻ trứng vàng” cho các ngân hàng. Tuy vậy quyết

⁷ <http://vietstock.vn/>: Ngân hàng năm 2010: Cơ hội lắm, thách thức nhiều, 11/01/2010

⁸ Văn phòng Chính phủ, Văn bản số 369/TB-VPCP, ngày 30/12/2009.





định này cũng tạo một áp lực lên các ngân hàng có liên quan trong việc tái bố trí nguồn lực của ngân hàng sao cho hiệu quả.

- Những ảnh hưởng và hiệu quả của chính sách hỗ trợ lãi suất.

- Những quy định về vốn điều lệ tối thiểu của các tổ chức tín dụng (TCTD) theo Nghị định 141/2006/NĐ-CP sẽ có hiệu lực đầy đủ vào ngày 31/12/2010, theo đó tất cả các TCTD sẽ phải có mức vốn điều lệ theo pháp định là 3.000 tỷ đồng. Tính đến 31/12/2009 đã có hàng loạt ngân hàng đạt mức vốn điều lệ vượt xa so với con số 3.000 nói trên, Tuy nhiên cũng có không ít ngân hàng vẫn còn đang chạy đua tới con số đó. Với những quy định hiện hành liên quan đến các tập đoàn kinh tế nhà nước không được đầu tư ngoài ngành, thì sự vươn lên của thị trường chứng khoán có thể sẽ có tiếng nói quyết định đến việc tăng vốn của các ngân hàng trong năm 2010.

- Luật các TCTD (sửa đổi) có thể được thông qua với những

quy định mới, chẳng hạn về giới hạn tỷ lệ sở hữu cổ phần mà một cá nhân, một tổ chức đầu tư vào một tổ chức tín dụng khác⁹. Những quy định này là cần thiết nhưng sẽ đòi hỏi các TCTD phải tái cấu trúc một cách căn bản hoạt động của mình.

Với những thách thức như vậy, có thể thấy năm 2010 sẽ có không ít ngân hàng khó khăn trong việc đạt được các điều kiện thỏa mãn giả định hoạt động liên tục như đã trình bày trong phần 3 ở trên. Trong các yếu tố đề cập đó, KTV cần chú trọng đặc biệt khả năng đáp ứng quy định về mức vốn điều lệ tối thiểu của Chính phủ, điều này hầu như sẽ có ảnh hưởng quyết định đến việc xem xét ngân hàng có đảm bảo giả định hoạt động liên tục tối thiểu trong 12 tháng kể từ ngày lập BCTC hay không. Cũng liên quan đến vấn đề này, ngay trong tháng 02/2010 NHNN Việt Nam đã ban hành Thông tư 04/2010/TT-NHNN quy định việc sáp nhập, hợp nhất, mua lại TCTD, đó là một trong những bước chuẩn bị về mặt pháp lý kịp thời, cần thiết. Sự ra đời của thông tư này cũng là một tín hiệu cho thấy khả năng hợp nhất kinh doanh trong ngành ngân hàng ở Việt Nam là tất yếu trong tương lai gần, đặc biệt kể từ sau 2010. Tuy nhiên, trong vấn đề này, chỉ những hướng dẫn của chuẩn mực nghề nghiệp sẽ là chưa đủ, KTV cần tham khảo một nguồn thông tin hết sức quan

trọng từ NHNN Việt Nam – cơ quan có trách nhiệm giám sát đối với các ngân hàng, trước khi đi đến nhận định cuối cùng, về khả năng hoạt động liên tục của các ngân hàng. Bởi, khác với hoạt động hợp nhất kinh doanh của nhiều ngành kinh tế trong đó các doanh nghiệp là người quyết định, việc hợp nhất kinh doanh trong nội bộ ngành ngân hàng (nếu có) phải được sự chấp thuận của Thống đốc NHNN Việt Nam như đã được quy định tại Điều 3 của Thông tư 04 nói trên.

Tóm lại, trong điều kiện nền kinh tế hiện tại, việc xem xét tính thích hợp trong đánh giá về khả năng hoạt động liên tục của BGD các đơn vị được kiểm toán nói chung và các ngân hàng nói riêng đòi hỏi sự thận trọng nghề nghiệp cao nhất của KTV và công ty kiểm toán. Những hướng dẫn từ các chuẩn mực kế toán, kiểm toán hiện hành hoặc từ các thông lệ thực hành có liên quan đến vấn đề này của các công ty kiểm toán khi kiểm toán BCTC của các ngân hàng đều phải được KTV và công ty kiểm toán thực hiện một cách đầy đủ, đặc biệt trong đó phải chú trọng trình bày trong báo cáo kiểm toán ý kiến của KTV và công ty kiểm toán về ảnh hưởng của các yếu tố không chắc chắn có ảnh hưởng trọng yếu có liên quan theo đúng như hướng dẫn của chuẩn mực kiểm toán cũng như trên cơ sở tham khảo ý kiến của các chuyên gia từ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ■

⁹ <http://duthaoonline.quochoi.vn/du-thao-luat/du-thao-luat-cac-to-chuc-tin-dung-sua111oi>, Dự thảo Luật các TCTD (sửa đổi)

